



## TIN TIÊU ĐIỂM

---

- Bãi bỏ một số điều kiện kinh doanh rượu
- Dự thảo Nghị định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc
- Quy định mới về đăng ký biện pháp bảo đảm
- Hướng dẫn mới về đăng ký áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng

## TRANG DỰ THẢO

---

Dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động



## Tin tiêu điểm

# Doanh nghiệp – Đầu tư – Thương mại

### **Bãi bỏ một số điều kiện kinh doanh rượu**

**Tên văn bản:** Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu

**Ngày có hiệu lực:** 01/11/2017

Trước ngày 01/11/2017, hoạt động kinh doanh rượu là một hoạt động có điều kiện khá ngặt nghèo. Các doanh nghiệp tham gia thị trường kinh doanh rượu gặp rất nhiều trở ngại trong việc xin cấp phép kinh doanh. Tuy nhiên, Nghị định 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu (“Nghị định 105”) đã có những thay đổi đáng kể về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực này như sau:

- **Một số thay đổi:**
  - **Đối với hoạt động phân phối rượu,** Nghị định 105 đã bãi bỏ một số điều kiện liên quan đến địa điểm kinh doanh, phương tiện vận tải, năng lực tài chính của doanh nghiệp<sup>1</sup>. Ngoài ra, Nghị định 105 còn điều chỉnh một số điều kiện theo hướng có lợi cho các doanh nghiệp phân phối rượu, cụ thể như sau:
    - (i) Yêu cầu về tổng diện tích sàn của kho hàng hoặc hệ thống kho hàng từ 150m<sup>2</sup> trở lên (thay vì quy định kho hàng hoặc hệ thống kho hàng phải có tổng diện tích tối thiểu từ 300m<sup>2</sup> hoặc khối tích tối thiểu từ 1000 m<sup>3</sup>)<sup>2</sup>;
    - (ii) Yêu cầu về hệ thống phân phối rượu của doanh nghiệp được thu hẹp lại. Theo đó, doanh nghiệp chỉ cần đảm bảo đáp ứng hệ thống phân phối rượu tối thiểu là trên địa bàn của 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (thay vì điều kiện trước đây được ghi nhận tại Nghị định 94/2012/NĐ-CP về sản xuất kinh doanh rượu – “Nghị định 94”, rằng phải có hệ thống phân phối sản phẩm rượu trên địa bàn từ 06 tỉnh trở lên và tại địa bàn mỗi tỉnh phải có tối thiểu 03 thương nhân bán buôn sản phẩm rượu)<sup>3</sup>.
  - **Đối với hoạt động bán buôn rượu,** Nghị định 105 đã đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh đồng thời giảm bớt các chỉ tiêu trong yêu cầu điều kiện. Theo đó,

tại Điều 11, Nghị định 105, các điều kiện về địa điểm kinh doanh, phương tiện vận tải, năng lực tài chính của doanh nghiệp và điều kiện về trực thuộc hệ thống của của tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc của doanh nghiệp phân phối sản phẩm rượu đã được lược bỏ<sup>4</sup>;

- **Đối với hoạt động bán lẻ rượu**, Nghị định 105 đã đơn giản hóa hệ thống các điều kiện kinh doanh bằng cách lược bỏ điều kiện về yêu cầu trực thuộc hệ thống, yêu cầu về kho hàng hoặc hệ thống kho hàng và yêu cầu về quy hoạch theo quy định của Sở Công thương tỉnh<sup>5</sup>;
- Đặc biệt, Nghị định 105 đã lược bỏ quy định về **nguyên tắc xác định số lượng giấy phép kinh doanh rượu**. Như vậy, theo Nghị định 105, số lượng giấy phép kinh doanh rượu sẽ không còn bị hạn chế bởi cách thức xác định dựa trên số dân cả nước hoặc số dân trên địa bàn tỉnh<sup>6</sup>;
- Ngoài ra, Nghị định 105 cũng bổ sung quy định yêu cầu **thương nhân hoạt động bán rượu tiêu dùng tại chỗ** (thương nhân kinh doanh khách sạn, nhà hàng, ... cung cấp rượu như một phần của dịch vụ ăn uống) phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

- **Một vài tác động dự kiến:**

- Các điều kiện kinh doanh về phương tiện vận tải và năng lực tài chính của doanh nghiệp là những quy chuẩn kỹ thuật gây nhiều trở ngại đối với các doanh nghiệp mong muốn kinh doanh rượu. Do vậy, việc loại bỏ những điều kiện kinh doanh như phân tích ở trên sẽ giúp các doanh nghiệp kinh doanh rượu tiết kiệm được thời gian, nguồn lực và chủ động được những kế hoạch và giải pháp kinh doanh trong tương lai.
- Việc lược bỏ nguyên tắc về số lượng giấy phép kinh doanh là một chính sách hướng tới việc đảm bảo quyền tự do kinh doanh và tháo gỡ trở ngại cho các doanh nghiệp kinh doanh rượu. Hiện nay, ở một số thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, tình trạng cấp phép bán buôn rượu theo quy định tại Nghị định 94 đã đạt, gần đạt tới hoặc vượt số lượng cho phép (Hà Nội đã cấp 70/70 giấy phép; thành phố Hồ Chí Minh đã cấp 67/78 giấy phép; Đà Nẵng đã cấp 25 giấy phép theo Nghị định số 40/2012/NĐ-CP - vượt số lượng tối đa theo quy định Nghị định 94/2012/NĐ-CP)<sup>7</sup>. Như vậy, điểm mới này trong Nghị định 105 đã đảm bảo được tính phù hợp với thực tiễn kinh doanh của các doanh nghiệp.

- **Khuyến nghị:**

- Các doanh nghiệp (thực hiện hoạt động phân phối/bán buôn/bán lẻ,...) cần lưu ý cập nhật và tuân thủ các quy định mới khi tham gia kinh doanh rượu. Ngoài ra, thành phần hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh cũng đã được điều chỉnh, do đó đây cũng là một nội dung mà các doanh nghiệp nên lưu tâm.
- Thương nhân kinh doanh khách sạn, nhà hàng, ... cung cấp rượu như một phần của dịch vụ ăn uống (thương nhân hoạt động bán rượu tiêu dùng tại chỗ) đặc biệt lưu ý: trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Nghị định 105 có hiệu lực (từ 01/11/2017 đến 31/01/2018), phải tiến hành thực hiện thủ tục xin cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ theo Điều 24 và khoản 2, Điều 39, Nghị định 105.

## Tài chính – Bảo hiểm

### Dự thảo Nghị định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc

**Tên văn bản:** Dự thảo Nghị định quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc ("Dự thảo Nghị định")

- **Một số thay đổi dự kiến:**

- Dự thảo Nghị định bổ sung thêm nguyên tắc tham gia bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc: bên mua bảo hiểm được tham gia bảo hiểm với điều kiện mở rộng hơn so với điều kiện bảo hiểm bắt buộc dựa trên nguyên tắc thỏa thuận với Doanh nghiệp bảo hiểm ("DNBH") và đóng thêm phí bảo hiểm;
- Về các trường hợp DNBH không có trách nhiệm bồi thường (hay còn gọi là loại trừ trách nhiệm bảo hiểm), Dự thảo Nghị định đã rút ngắn các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm từ 16 trường hợp<sup>8</sup> xuống còn 11 trường hợp. Đây là các trường hợp thiệt hại xảy ra do hành vi cố ý của bên mua bảo hiểm, thiệt hại xảy ra do các yếu tố mang tính thảm họa (như vũ khí hạt nhân, động đất, núi lửa), thiệt hại có thể dự đoán trước sẽ xảy ra (như máy móc thiết bị chạy quá tải; quá áp lực gây ra cháy, nổ...);
- Tỷ lệ trích nộp kinh phí cho hoạt động phòng cháy chữa cháy ("PCCC") được giảm xuống. Cụ thể, quy định trong Dự thảo Nghị định đã giảm mức trích nộp kinh phí đóng góp từ 5%<sup>9</sup> xuống còn 1% tổng số phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc thực thu của các hợp đồng bảo hiểm gốc trong năm tài chính trước liền kề năm thực hiện trích nộp của DNBH.

- **Một vài tác động dự kiến:**

- Dự thảo Nghị định ra đời với mong muốn tạo lập khuôn khổ pháp lý ổn định, minh bạch, rõ ràng và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các cơ quan quản lý nhà nước, DNBH và các tổ chức hoặc cá nhân có cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ trong việc áp dụng thi hành và thực hiện bảo hiểm cháy nổ bắt buộc;
- Việc bổ sung nguyên tắc thỏa thuận giữa bên mua bảo hiểm và DNBH giúp cho DNBH có thể mở rộng phạm vi và điều kiện bảo hiểm theo yêu cầu hoặc theo điều kiện thực tế của bên mua bảo hiểm;
- Việc giảm các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo Dự thảo Nghị định sẽ dẫn đến trách nhiệm bảo hiểm của DNBH tăng lên. Đồng thời, quy định như Dự thảo cũng sẽ dẫn đến trường hợp các DNBH san sẻ rủi ro bảo hiểm cho doanh nghiệp nhận tái bảo hiểm đối với 05 trường hợp loại trừ nói trên;
- Vấn đề giảm mức kinh phí đóng góp cho hoạt động PCCC được đánh giá tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các DNBH khi triển khai thực hiện bảo hiểm cháy nổ bắt buộc.

- **Khuyến nghị:**

- Trong trường hợp Dự thảo Nghị định được thông qua và áp dụng trên thực tiễn, các DNBH cần chủ động cập nhật và rà soát lại Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc nhằm đảm bảo các nội dung quy định trong Hợp đồng phù hợp với nội dung quy định trong Dự thảo Nghị định. Đồng thời, DNBH có thể dự trù kinh phí cho việc trích lập đóng góp vào hoạt động PCCC để đảm bảo ngân sách hoạt động.
- Các tổ chức, cá nhân khi tham gia bảo hiểm cháy nổ bắt buộc nên lưu ý về đối tượng được bảo hiểm và các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Trong trường hợp có nhu cầu mở rộng phạm vi bảo hiểm, tổ chức hoặc cá nhân có thể thỏa thuận với DNBH để đảm bảo quyền và lợi ích của mình trong quá trình tham gia bảo hiểm.

## **Quy định mới về đăng ký biện pháp bảo đảm**

**Tên văn bản:** Nghị định 102/2017/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm

**Ngày có hiệu lực:** 15/10/2017

- **Một số thay đổi dự kiến:**

- Nghị định 102/2017/NĐ-CP (“Nghị định 102”) đã thay thế quy định về *Đối tượng đăng ký* trong Nghị định 83/2010/NĐ-CP về đăng ký giao dịch bảo đảm (“Nghị định 83”) bằng việc quy định rõ ràng 02 trường hợp đăng ký biện pháp bảo đảm, bao gồm: (i) các biện pháp bảo đảm bắt buộc đăng ký<sup>10</sup> và (ii) các biện pháp bảo đảm được đăng ký khi có yêu cầu<sup>11</sup>.
- Nghị định 102 cũng có những quy định về *thời điểm có hiệu lực của đăng ký biện pháp bảo đảm*, thay vì quy định chung chung liên quan đến *thời điểm đăng ký giao dịch bảo đảm* như tại Nghị định 83 như trước đây. Cụ thể, theo Nghị định 102, thời điểm có hiệu lực của đăng ký biện pháp bảo đảm như sau<sup>12</sup>:
  - (i) Trường hợp đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, tàu bay, tàu biển, thì thời điểm có hiệu lực của đăng ký biện pháp bảo đảm là thời điểm cơ quan đăng ký ghi nội dung đăng ký vào sổ đăng ký;
  - (ii) Trường hợp đăng ký biện pháp bảo đảm bằng tài sản là động sản khác, thì thời điểm có hiệu lực của đăng ký biện pháp bảo đảm là thời điểm nội dung đăng ký được cập nhật vào cơ sở dữ liệu về biện pháp bảo đảm.
- Một số căn cứ từ chối đăng ký biện pháp bảo đảm được bổ sung, bao gồm:
  - (i) Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, nhà ở không đủ điều kiện thế chấp theo quy định của Luật Đất đai và Luật Nhà ở<sup>13</sup>;
  - (ii) kê khai nội dung đăng ký không đúng quy định của pháp luật<sup>14</sup>;
  - (iii) Khi cơ quan đăng ký nhận được văn bản của Chấp hành viên của cơ quan thi hành án dân sự hoặc Thừa phát lại yêu cầu tạm dừng hoặc dừng việc đăng ký tài sản bảo đảm mà bên bảo đảm là người phải thi hành án<sup>15</sup>;
  - (iv) Khi cơ quan đăng ký nhận được văn bản thông báo về việc kê biên tài sản thi hành án là tài sản bảo đảm do cơ quan thi hành án hoặc Văn phòng thừa phát lại gửi đến<sup>16</sup>.
- Đối với trình tự, thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, các quy định tại mục 4, Nghị định 102 được pháp điển từ một số nội dung trong Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT/BTP-BTNMT. Theo đó, thành phần tài liệu trong hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất được điều chỉnh để phù hợp với quy định chuyên ngành của Luật Đất đai 2013. Ngoài ra, Nghị định 102 cũng bổ sung quy định về đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai cho phù hợp với pháp luật về nhà ở và bổ sung quy định về hồ

sơ và thủ tục chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở.

- Nghị định cũng hướng dẫn thực hiện liên thông một số thủ tục trong quá trình đăng ký biện pháp bảo đảm nhằm giảm thời gian, chi phí cho các đối tượng thực hiện như: thủ tục liên thông trong đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất với thủ tục chỉnh lý biến động đất đai, chứng nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

- **Một vài tác động dự kiến:**

- Việc sửa đổi quy định về thời điểm có hiệu lực của đăng ký biện pháp bảo đảm là phù hợp với quy định của Luật Đất đai 2013, đảm bảo được tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật liên quan, khắc phục những bất cập, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn áp dụng pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm, qua đó tạo lập và hoàn thiện hành lang pháp lý cho việc ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm, thúc đẩy hoạt động cho vay có bảo đảm.
- Việc bổ sung căn cứ từ chối áp dụng cho các loại hình tài sản bảo đảm đã tạo cơ sở pháp lý cho cơ quan đăng ký từ chối đăng ký đối với những hồ sơ đăng ký không hợp lệ, tạo điều kiện cho cơ quan đăng ký giải quyết được những vướng mắc, khó khăn trong hoạt động hiện tại.
- Quy định về trình tự, thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là quy định mới, hướng tới giải quyết những vấn đề vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thế chấp nhà ở và đồng thời, những quy định này cũng đảm bảo được tính thống nhất và tính phù hợp với Luật Nhà ở 2014.
- Những nội dung hướng dẫn thực hiện liên thông một số thủ tục trong quá trình đăng ký biện pháp bảo đảm đã góp phần khắc phục những hạn chế của gánh nặng thủ tục hành chính, từ đó giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho các tổ chức, cá nhân và cả cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm.

- **Khuyến nghị:**

- Doanh nghiệp khi nộp hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm cần kiểm tra chính xác sự phù hợp giữa các thông tin dự kiến đăng ký, bao gồm: thông tin lưu giữ tại cơ quan đăng ký, thông tin kê khai nội dung đăng ký và tài sản đăng ký giao dịch bảo đảm. Sự thống nhất và phù hợp giữa các đầu mục thông tin này sẽ giúp doanh nghiệp tránh được tình trạng bị cơ quan nhà nước từ chối khi đăng ký biện pháp bảo đảm.
- Doanh nghiệp cần chú ý thời điểm có hiệu lực của đăng ký biện pháp bảo đảm đã được sửa đổi như đề cập ở trên để tiến hành thực hiện giao dịch bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.
- Ngoài ra, doanh nghiệp cần chú ý theo dõi quy trình, phương thức thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định tại Nghị định 102/2015/NĐ-CP để đảm bảo quyền lợi của mình.

# Thuế

## Hướng dẫn mới về đăng ký áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng

**Tên văn bản:** Thông tư số 93/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014) và bãi bỏ khoản 7, Điều 11, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

**Ngày có hiệu lực:** 05/11/2017.

- **Một số thay đổi:**

*Thứ nhất*, Thông tư 93/2017/TT-BTC (“Thông tư 93”) đã lược bỏ thủ tục gửi thông báo về việc áp dụng phương pháp tính thuế Giá trị gia tăng (GTGT) theo mẫu 06/GTGT tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp đối với các cơ sở kinh doanh đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế.

*Thứ hai*, Thông tư 93/2017/TT-BTC đã lược bỏ thủ tục gửi Thông báo về việc áp dụng phương pháp tính thuế GTGT tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp khi cơ sở kinh doanh chuyển đổi phương pháp tính thuế GTGT.

*Thứ ba*, kể từ ngày 05/11/2017, việc xác định phương pháp tính thuế GTGT của cơ sở kinh doanh căn cứ theo Hồ sơ khai thuế GTGT do cơ sở kinh doanh nộp cho cơ quan thuế theo hướng dẫn tại Điều 11, Thông tư số 156/2013/TT-BTC<sup>17</sup>, cụ thể:

- (i) Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng **phương pháp tính thuế GTGT khấu trừ**, cơ sở kinh doanh sẽ nộp cơ quan thuế tờ khai theo mẫu 01/GTGT;
- (ii) Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng **phương pháp tính thuế GTGT trực tiếp trên doanh thu**, cơ sở kinh doanh sẽ nộp tờ khai thuế GTGT theo mẫu 04/GTGT.

- **Một vài tác động:**

- Đối với cơ quan quản lý thuế, việc lược bỏ thủ tục gửi thông báo về việc áp dụng phương pháp tính thuế GTGT giảm bớt một phần gánh nặng trong nghĩa vụ quản lý của nhóm cơ quan nhà nước này. Theo đó, cơ quan quản lý thuế sẽ được giảm bớt khối lượng công việc phải xử lý, đồng thời các chi phí tuân thủ (thời gian, chi phí lưu trữ hồ sơ) cũng sẽ được giảm theo.
- Đối với các cơ sở kinh doanh, Thông tư 93 không chỉ giảm áp lực cho nhóm đối tượng này về chi phí tuân thủ, về thủ tục hành chính, mà còn tạo điều kiện cho các cơ sở kinh doanh có sự chủ động, linh hoạt hơn trong việc xác định phương pháp tính thuế GTGT. Ngoài ra, việc trao quyền chủ động nói trên cũng nâng cao trách nhiệm của mỗi cơ sở kinh doanh trong vấn đề này.



- **Khuyến nghị:**

Các cơ sở kinh doanh trong quá trình tự xác định và lựa chọn phương pháp tính thuế GTGT cần lưu ý đến những thay đổi đã được phân tích nói trên tại Thông tư 93 để áp dụng phù hợp và không trái với quy định của pháp luật về thuế GTGT.



## Trang dự thảo

### **Dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo Hợp đồng lao động**

Thực tiễn thi hành Bộ luật Lao động 2012 đã cho thấy những hạn chế nhất định liên quan tới chế độ mức lương tối thiểu được quy định tại Điều 91 của Bộ luật này. Do vậy, ngày 23/08/2017, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã trình Chính phủ bản Dự thảo kèm Tờ trình của Nghị định quy định về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động ("Dự thảo Nghị định"). Theo đó, Dự thảo Nghị định đưa ra những nội dung thay đổi cơ bản về mức lương tối thiểu vùng, địa bàn dự kiến áp dụng và thời điểm áp dụng những quy định mới này. Với vai trò là chuyên gia tư vấn cho Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về chính sách thay đổi cách xác định mức lương tối thiểu trong Bộ luật Lao động 2012, trong số này, Văn phòng NHQuang và Cộng sự, gửi tới Quý vị những góc nhìn khác liên quan đến tác động của Dự thảo Nghị định đối với quan hệ lao động trên thực tế.

#### **Một số thay đổi của Dự thảo Nghị định**

##### *1. Thay đổi mức lương tối thiểu vùng năm 2018*

Dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu mới sẽ áp dụng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động theo hợp đồng lao động chính thức có hiệu lực. Mức lương tối thiểu được đề xuất điều chỉnh như sau:

<b>STT</b>	<b>Địa bàn</b>	<b>Mức lương tối thiểu dự kiến</b>
1.	Vùng 1	3,98 triệu đồng/tháng
2.	Vùng 2	3,53 triệu đồng/tháng
3.	Vùng 3	3,09 triệu đồng/tháng
4.	Vùng 4	2,76 triệu đồng/tháng

## 2. Điều chỉnh về địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu

Về cơ bản, Dự thảo Nghị định vẫn giữ nguyên 04 (bốn) vùng và danh mục các địa bàn theo quy định tại Nghị định số 153/2016/NĐ-CP<sup>18</sup> nhưng có xem xét, cân đối điều chỉnh, bổ sung một số địa bàn áp dụng theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, trực thuộc trung ương<sup>19</sup>.

### **Bình luận về những thay đổi của Dự thảo Nghị định**

Đối với việc điều chỉnh liên quan đến mức lương tối thiểu, theo hướng dẫn của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), việc xây dựng và điều chỉnh mức lương tối thiểu phải tiếp cận dựa trên những cơ sở rõ ràng và cụ thể. Theo đó, mức lương tối thiểu sẽ căn cứ vào nhu cầu sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ và phải tính toán cả những yếu tố kinh tế và xã hội để tìm ra mức lương phù hợp, tránh những động tiêu cực tới người lao động và người sử dụng lao động, rộng hơn là ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường và nền kinh tế nói chung. Tuy nhiên, cách xác định mức lương tối thiểu dựa vào "*nhu cầu sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ*" không hề đơn giản trên thực tế, bởi lẽ các nhà hoạch định chính sách phải xác định được số liệu của 03 (ba) yếu tố cơ bản, bao gồm: định lượng về mức thu nhập tối thiểu, quy mô hộ gia đình và số lượng thành viên lao động trong hộ gia đình<sup>20</sup>. Sau 04 (bốn) năm hoạt động, Hội đồng Tiền lương Quốc gia cũng nhận thấy một thực tế rằng hệ thống các cơ sở dữ liệu tại Việt Nam còn thiếu nhiều dữ liệu liên quan đến căn cứ xác định mức lương tối thiểu. Trong khi đó, chưa có cơ quan nào chịu trách nhiệm cung cấp các dữ liệu nói trên dẫn đến việc xác định căn cứ xây dựng mức lương tối thiểu vẫn còn những nội dung chưa thống nhất, đặc biệt là nội dung về xác định nhu cầu sống tối thiểu của người lao động<sup>21</sup>.

Về vấn đề này, ILO khuyến nghị rằng mức chuẩn cho việc xác định nhu cầu sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ có thể tham khảo tại các chỉ số về chuẩn nghèo quốc tế (International Poverty Lines) hoặc chuẩn nghèo quốc gia (National Poverty Thresholds) hoặc mức chuẩn nghèo tương đối (Relative Poverty Lines)<sup>22</sup>. Các chỉ số nói trên sẽ đưa ra một điểm chuẩn để xác định nhu cầu tối thiểu của người lao động, bao gồm những yêu cầu cơ bản về dinh dưỡng đầy đủ và các thiết yếu phẩm khác như quần áo, nơi ở,... Căn cứ xác định nói trên rất quan trọng vì nếu mức lương tối thiểu quá cao có khả năng sẽ "châm ngòi" cho lạm phát và giảm cơ hội tìm kiếm việc làm của người lao động, dẫn đến nhiều khó khăn khi áp dụng trên thực tế. Mặt khác, nếu mức lương tối thiểu đưa ra quá thấp thì mục tiêu bảo đảm sự công bằng trong việc trả lương trong quan hệ lao động sẽ không thực hiện được<sup>23</sup>.

Theo Tờ trình Chính phủ, mức lương tối thiểu dự kiến mà Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đề xuất (tăng từ 180 nghìn đồng - 230 nghìn đồng so với hiện hành năm 2017, tương ứng với mức tăng theo tỷ lệ phần trăm từ 6,1 - 7,0% tùy theo từng vùng, trong đó mức bình quân tăng là 6,5%) đã tính đến các tác động về việc làm, thất nghiệp; điều kiện sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; mức độ ảnh hưởng đến chi phí sản xuất của doanh nghiệp (dự báo tăng bình quân khoảng 0,55 - 0,6%, trong đó ngành Dệt may, Da giày tăng khoảng 1,15 - 1,2%) và đảm bảo sự cân đối với tiền lương của các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước. Đặc biệt, mức điều chỉnh nêu trên đã có tính toán đến quy định về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội được mở rộng từ năm 2018 (người lao động ký hợp đồng lao động từ 01 (một) tháng trở lên thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc) và tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội có sự thay đổi (tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội đóng theo mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác).

Bên cạnh đó, việc phân chia theo 04 (bốn) vùng để áp dụng mức lương tối thiểu về cơ bản phù hợp với thực tế phát triển kinh tế xã hội, thị trường lao động và thu hút đầu tư của các địa phương. Sự khác biệt về giá cả và mức sống giữa các vùng cũng dẫn đến sự khác biệt về nhu cầu sống tối thiểu của người lao động tại từng vùng, bởi vì mỗi vùng sẽ cung cấp một chỉ số mức chuẩn nghèo khác nhau. Do vậy, chỉ số chuẩn nghèo của từng vùng cũng là một thông tin định lượng cần được cân nhắc và xem xét để tính toán mức lương tối thiểu phù hợp nhất<sup>24</sup>.

Cùng với những quy định về chính sách bảo hiểm xã hội<sup>25</sup>, Dự thảo Nghị định được đề xuất có hiệu lực vào ngày 01/01/2018. Như vậy, bên cạnh việc cập nhật thông tin về bảo hiểm xã hội, các doanh nghiệp, tổ chức cũng cần lưu ý quy định về mức lương tối thiểu vùng trong Dự thảo Nghị định để có những điều chỉnh kịp thời về thang lương, bảng lương và định mức lao động (nếu cần thiết).

**Lưu ý:** Những nội dung của bài viết được căn cứ trên cơ sở bản Dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động công bố trên website của Văn phòng Chính phủ (đường link truy cập: [http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/congdan/DuThaoVanBan?piref135\\_27935\\_135\\_27927\\_27927.mode=reply&piref135\\_27935\\_135\\_27927\\_27927.id=1879](http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/congdan/DuThaoVanBan?piref135_27935_135_27927_27927.mode=reply&piref135_27935_135_27927_27927.id=1879), truy cập vào ngày 25/09/2017). Tất cả các phân tích và nhận định trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, Dự thảo Nghị định có thể sẽ tiếp tục được sửa đổi, bổ sung. Do vậy, để có được ý kiến tư vấn cho các trường hợp cụ thể, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng

## Danh mục văn bản mới ban hành

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
1.	Nghị định 102/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc đăng ký biện pháp bảo đảm	01/09/2017	15/10/2017
2.	Quyết định 2999/QĐ-TCHQ của Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế Kiểm định, phân tích hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	06/09/2017	06/09/2017
3.	Thông tư 25/2017/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	06/09/2017	23/10/2017
4.	Thông tư 16/2017/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án và Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời	12/09/2017	26/10/2017
5.	Nghị định 103/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội	12/09/2017	01/11/2017
6.	Quyết định 1355/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý	12/09/2017	12/09/2017
7.	Nghị định 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu	14/09/2017	01/11/2017
8.	Nghị định 106/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá	14/09/2017	01/11/2017
9.	Nghị quyết 91/NQ-CP của Chính phủ về việc cấp phép sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý thuộc phạm vi quốc gia	15/09/2017	15/09/2017
10.	Thông tư 93/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 12 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 (đã sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014) và bãi bỏ khoản 7 Điều 11 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính	19/09/2017	05/11/2017
11.	Quyết định 1871/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20/09/2017	20/09/2017
12.	Nghị định 108/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý phân bón	20/09/2017	20/09/2017

## NHÓM BIÊN SOẠN

Trần Thanh Huyền  
*Doanh nghiệp, Kinh doanh, Thương mại*  
tranthanhuyen@nhquang.com

Phạm Thị Thu Hà  
*Thuế, Tài chính*  
thuha@nhquang.com

Phùng Quang Cường  
*Lao động, SHTT, Giải quyết tranh chấp*  
quangcuong@nhquang.com

Vũ Thị Diệu Thảo  
*Doanh nghiệp, Hợp đồng, Lao động, Phân tích chính sách*  
dieuthao@nhquang.com

Lê Mai Phương  
*Doanh nghiệp, Thuế, Tài chính*  
maiphuong@nhquang.com

Lý Trần Linh  
*Lao động, Giải quyết tranh chấp*  
tranlinh@nhquang.com

Nguyễn Kim Tho  
*Doanh nghiệp, Đầu tư*  
kimtho@nhquang.com

Nguyễn Thùy Dương  
*Doanh nghiệp, Lao động, Hợp đồng, Thương mại, Phân tích chính sách*  
thuyduong@nhquang.com

Nguyễn Ngọc Hà  
*SHTT, Giải quyết tranh chấp*  
ngochoa@nhquang.com

---

<sup>1</sup> Các quy định trước đây được ghi nhận tại khoản 1, Điều 17, Nghị định 94/2012/NĐ-CP

<sup>2</sup> Điểm đ, khoản 1, Điều 17, Nghị định 94/2012/NĐ-CP

<sup>3</sup> Điểm c, khoản 1, Điều 17, Nghị định 94/2012/NĐ-CP

<sup>4</sup> Điều 12 Nghị định 105/2017/NĐ-CP

Các quy định cũ về điều kiện kinh doanh được ghi nhận tại khoản 2, Điều 17, Nghị định 94/2012/NĐ-CP

<sup>5</sup> Điều 13, Nghị định 105/2017/NĐ-CP

Các quy định cũ về điều kiện kinh doanh được ghi nhận tại khoản 3, Điều 17, Nghị định 94/2012/NĐ-CP

<sup>6</sup> Quy định này trước đây được ghi nhận tại Điều 18, Nghị định 94/2012/NĐ-CP

<sup>7</sup> Đề xuất quy định mới về kinh doanh rượu, Báo Điện tử chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, truy cập đường link <http://baochinhphu.vn/Chinh-sach-moi/De-xuat-quy-dinh-moi-ve-kinh-doanh-ruou/284193.vgp> vào ngày 28/09/2017

<sup>8</sup> Điều 10, Nghị định 130/2006/NĐ-CP

<sup>9</sup> Điều 16, Nghị định 130/2006/NĐ-CP

<sup>10</sup> Các biện pháp bảo đảm phải đăng ký bao gồm: thế chấp quyền sử dụng đất; thế chấp tài sản gắn liền với đất trong trường hợp tài sản đó đã được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; cầm cố tàu bay, thế chấp tàu bay; thế chấp tài sản (khoản 1, Điều 4, Nghị định 102/2017/NĐ-CP)

<sup>11</sup> Các biện pháp bảo đảm được đăng ký khi có yêu cầu bao gồm: Thế chấp tài sản là động sản khác; Thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai; Bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn

liền với đất, tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai; mua bán tàu bay, tàu biển; mua bán tài sản là động sản khác có bảo lưu quyền sở hữu (khoản 2, Điều 4, Nghị định 102/2017/NĐ-CP)

<sup>12</sup> Điều 5, Nghị định 102/2017/NĐ-CP

<sup>13</sup> Điểm d, khoản 1, Điều 15, Nghị định 102/2017/NĐ-CP

<sup>14</sup> Điểm đ, khoản 1, Điều 15, Nghị định 102/2017/NĐ-CP

<sup>15</sup> Điểm g, khoản 1, Điều 15, Nghị định 102/2017/NĐ-CP

<sup>16</sup> Điểm h, khoản 1, Điều 15, Nghị định 102/2017/NĐ-CP

<sup>17</sup> Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1, Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 2, Thông tư số 26/2015/TT-BTC

<sup>18</sup> Nghị định 153/2016/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động

<sup>19</sup> Từ vùng 2 lên vùng 1: Thị xã Long Khánh thuộc tỉnh Đồng Nai

Từ vùng 3 lên vùng 2: Huyện Thống Nhất thuộc tỉnh Đồng Nai, huyện Thủ Thừa thuộc tỉnh Long An và thành phố Tam Kỳ thuộc tỉnh Quảng Nam;

Từ vùng 4 lên vùng 3: Huyện Phú Ninh thuộc tỉnh Quảng Nam, huyện Lộc Ninh và Phú Riềng thuộc tỉnh Bình Phước.

Từ vùng III xuống vùng IV: huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

<sup>20</sup> Minimum Wage Policy Guide, Tổ chức Lao động Quốc tế, Phụ lục 2, trang 13 và 14

<sup>21</sup> Hội đồng Tiền lương Quốc gia, Báo cáo số 11/BC-HĐTLQG về việc sơ kết 04 năm hoạt động của Hội đồng tiền lương quốc gia, ngày 31 tháng 10 năm 2016, trang 3

<sup>22</sup> Minimum Wage Policy Guide, Tổ chức Lao động Quốc tế, Phụ lục 2, trang 14 và 15

<sup>23</sup> At what level should minimum wages be set, Patrick Belser & Kristen Sobeck, Conditions of Work and Employment International Labour office, trang 2

Minimum Wage Policy Guide, Tổ chức Lao động Quốc tế, trang 2

<sup>24</sup> At what level should minimum wages be set, Patrick Belser & Kristen Sobeck, Conditions of Work and Employment International Labour Office, trang 8

<sup>25</sup> Điều 124, Luật Bảo hiểm xã hội 2014